

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2021/HSST

Ngày: 28/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Kiều Hương

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Minh Phương và ông Trần Lộc

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Viết Hoàng Anh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2021/QĐXXST-QĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân M**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/8/1986 tại xã K, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm m (cũ) nay là xóm M1, xã K, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1952 và con bà: Thân Thị T, sinh năm: 1956; Vợ: Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không. Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, “Tạm hoãn xuất cảnh” kể từ ngày 20/01/2021 đến ngày 20/4/2021. (*bị cáo có mặt*)

**\* Bị hại:**

- Ông Vũ Hương N, sinh năm 1978 (chết)

Nơi cư trú: xóm x, xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

**\* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Vũ Hương N:**

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 (vợ của ông N)

2. Bà Tạ Thị H, sinh năm 1955 (mẹ của ông N)

- Chị Nguyễn Thị L và bà Tạ Thị H ủy quyền tam gia tố tụng cho ông Vũ Hồng C, sinh năm 1948 (bố đẻ của ông N). (*Theo Giấy ủy quyền lập ngày 24/12/2020*)

Cùng nơi cư trú: xóm x, xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;

(*đều có mặt*)

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Công ty TNHH TM VT Huy Hưng Thịnh;

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Việt H, chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số x, ngõ z, đường T3, phường D, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn N

Địa chỉ: khối S, phường P, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/12/2020)  
(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Xuân M có giấy phép lái xe hạng FC số 400135048663 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 28/9/2018. Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22/11/2020, Nguyễn Xuân M điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, sơn màu nâu, biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37R – 025.11 đi từ khu công nghiệp N, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đến huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An để chở vật liệu xây dựng. Đến khoảng 05 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến Km11+480m Quốc lộ 48 đoạn đi qua xã L, Diễn Châu, Nghệ An, Nguyễn Xuân M bất ngờ phát hiện phía trước có 01 (Một) chiếc xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi do Vũ Hương N, sinh năm 1978, trú tại xóm x, xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An điều khiển đi cùng chiều. Do khoảng cách quá gần nên xe ô tô BKS: 37C – 357.29 do Nguyễn Xuân M điều khiển đã va chạm với xe lôi do Vũ Hương N điều khiển. Hậu quả: Vũ Hương N tử vong tại chỗ.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã thành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và tiến hành thu thập các tài liệu, chứng cứ; kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 05 giờ 45 phút ngày 22/11/2020 tại Km 11+480m, Quốc lộ 48, thuộc địa phận xã L, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông không còn nguyên vẹn, phương tiện đã di chuyển khỏi vị trí sau tai nạn. Đoạn đường thẳng, mặt đường được rải thảm nhựa, rộng 10m, bằng phẳng, được chia thành hai chiều đường và nằm ngoài khu vực có biển báo khu vực đông dân cư.

Hội đồng khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông thống nhất lấy mặt phía Tây chân cột mốc Km 11/H5 đường Quốc lộ 48, được đặt cố định bên lề đường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn làm mốc xác định, lấy mép đường của phần đường xe chạy phía Bắc làm chuẩn để tiến hành đo đạc, đơn vị đo là mét (m), đánh dấu vị trí phương tiện, dấu vết theo số thứ tự từ 01 đến 08:

- (01) Tử thi Vũ Hương N có chiều dài là 1,69m. Đo từ đỉnh đầu tử thi đến điểm chuẩn đo đạc là 2,45m; đo từ điểm giữa hai chân tử thi đến điểm chuẩn đo đạc là 1,3m; đo từ điểm giữa hai chân tử thi đến tâm trục bánh xe phía sau máy cày kéo là 1,3m.

- (02) Xe máy cày kéo nằm nghiêng về phía phần đường phía Bắc, trục bánh xe trước và máy đã bị hư hỏng, rời khỏi xe. Đo từ hình chiếu tâm của cả hai trục bánh xe phía sau đến chuẩn đo đạc là 0,15m; đo từ hình chiếu tâm của cả hai trục bánh xe phía sau đến mốc xác định là 10,6m.

- (03) Xe lôi nằm một phần trên phần đường phía Nam và một phần nằm trên lề đường phía Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc, đầu xe hướng Tây Nam. Đo từ hình

chiều tâm bánh xe bên trái đến chuẩn đo đặc là 10,1m; đo từ hình chiếu tâm bánh xe bên phải đến chuẩn đo đặc là 9,35m; đo từ hình chiếu tâm bánh xe bên trái đến mốc xác định là 29,6m.

- (04) Xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C- 357.29 kéo theo rơ moóc mang BKS: 37R-025.11 nằm trên phần đường phía Bắc, đầu xe hướng Tây, đuôi xe hướng Đông. Đo từ tâm hình chiếu mặt ngoài bánh xe phía sau cùng bên phải của rơ moóc mang BKS: 37R-025.11 đến chuẩn đo đặc là 0,15m; đo từ tâm hình chiếu mặt ngoài bánh xe phía sau cùng bên phải của xe ô tô đầu kéo mang BKS: 37C-357.29 đến chuẩn đo đặc là 0,45m. Đo từ tâm hình chiếu mặt ngoài bánh xe phía sau cùng bên phải rơ moóc mang BKS: 37R – 025.11 đến mốc xác định là 36,7m.

- (05) Vết mài mòn trượt mặt đường chiều hướng từ Đông sang Tây, từ Bắc vào Nam, kích thước (60,6 x 0,75)m. Đo từ tâm điểm đầu dấu vết đến chuẩn đo đặc là 3,8m; đo từ tâm điểm cuối dấu vết đến chuẩn đo đặc là 12,4m; đo từ tâm điểm đầu dấu vết đến mốc xác định là 27,7m.

- (06) Vết mài mòn trượt mặt đường chiều hướng từ Đông sang Tây, từ Bắc vào Nam, kích thước (58,8 x 0,75)m. Đo từ tâm điểm đầu dấu vết đến chuẩn đo đặc là 2,2m; tâm điểm cuối dấu vết nằm ngay dưới tâm giữa trục bánh xe lùi.

- (07) Vết cày không liên tục chiều hướng từ Đông sang Tây, kích thước (29,5 x 1,6)m. Đo từ tâm điểm đầu vết cày đến chuẩn đo đặc là 2,65m, điểm cuối vết cày nằm ngay dưới tâm trục bánh xe máy cày kéo.

- (08) Vùng mảnh vỡ nằm rải rác trên phần đường phía Bắc, kích thước (48 x 6)m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến chuẩn đo đặc là 1,85m, đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến mốc xác định là 1m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan vụ tai nạn giao thông thể hiện:

\* Xe ô tô đầu kéo BKS: 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc mang BKS: 37R – 025.11

✓ Mặt nạ phía trước đầu xe ô tô đầu kéo có 01 (một) vùng dấu vết đứt rách nhựa, trượt xước nhựa không liên tục, kích thước (176 x 55)cm, điểm thấp nhất của vùng dấu vết cách mặt đất 137cm.

✓ Ốp nhựa viền xung quanh cụm đèn chiếu sang bên phải của xe ô tô đầu kéo bị đứt rời khỏi vị trí ban đầu.

✓ Ốp nhựa viền xung quanh cụm đèn chiếu sang bên trái của xe ô tô đầu kéo bị bung hờ.

✓ Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ cụm đèn chiếu sáng bên trái của xe ô tô đầu kéo có 01 (Một) vùng dấu vết nứt, vỡ nhựa, kích thước (24 x 20)cm, điểm thấp nhất của vùng dấu vết cách mặt đất 87cm.

✓ Ba đèn phía trước của xe ô tô đầu kéo có 01 (Một) vùng dấu vết đứt, rách, mài mòn nhựa, kim loại, chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (263 x 78)cm, điểm cao nhất của vùng dấu vết cách mặt đất 120cm. Phía bên trái của vùng dấu vết này có 01 (Một) vùng dầu màu đen, kích thước (60 x 40)cm, điểm cao nhất của vùng dấu vết cách mặt đất 100cm.

✓ Hộc phía trước lưới tản nhiệt có chứa nhiều xỉ bê tông xi măng.  
✓ Thanh kim loại của bậc lên xuống phía trước, bên phải xe ô tô đầu kéo bị cong vênh.

✓ Hệ thống kỹ thuật an toàn phương tiện: Không kiểm tra được kỹ thuật an toàn phương tiện do xe bị hư hỏng, không hoạt động được.

\* Xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi

Đặc điểm chung của phương tiện: Phương tiện được xác định là xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi gồm các bộ phận: bộ phận điều khiển, bộ phận trộn bê tông và xe lôi. Các bộ phận gãy rời khỏi nhau.

- Dấu vết tại xe lôi:

✓ Xe lôi được cấu tạo từ khung kim loại gắn vào hai bánh xe, trong đó thùng xe có kích thước (189 x 143 x 30)cm, thùng xe được ốp bằng các thanh gỗ.

✓ Mặt dưới của thùng xe lôi cách mặt đất bằng phẳng là 47cm. Trên thùng xe lôi có các thanh kim loại của khung giàn giáo bị xô lệch từ sau ra trước, từ trái qua phải, các thanh kim loại này có bám xỉ bê tông xi măng.

✓ Thanh kim loại phía trên cùng của thành xe bên trái bị cong vênh, xô đẩy từ phải qua trái, từ sau ra trước, có kích thước (100 x 4)cm, điểm thấp nhất của đoạn cong vênh cách mặt dưới cùng của thùng xe là 16cm.

✓ Các thanh gỗ của thùng xe bị xô đẩy từ sau ra trước, làm sàn của thùng xe bị bung hở.

✓ Thanh kim loại phía sau thùng xe bị đứt rời một đoạn, trong đó, đoạn còn lại kích thước (68 x 4)cm, có một điểm còn gắn trên thùng xe, điểm còn lại bị xô đẩy từ sau ra trước khỏi vị trí ban đầu, trên thanh kim loại này có dấu vết móp lõm chiều hướng từ sau ra trước, kích thước (6 x 4,5)cm, đoạn bị đứt rời bị móp lõm, cong vênh, kích thước (66 x 4,5)cm.

✓ Bánh xe bên phải bị đứt rời khỏi xe, bánh xe bên trái bị cong vênh.

✓ Thanh kim loại nối giữa xe lôi với bộ phận trộn bê tông của xe máy cày bị đứt rời, cong gập từ sau ra trước, từ dưới lên trên.

✓ Số thanh giàn giáo được xác định gồm 12 thanh, các thanh này được xếp chồng lên nhau, bị xô đẩy theo chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải.

+ Mặt dưới của chân bên trái thanh giàn giáo trên cùng (so với thùng xe) bị xô đẩy từ sau ra trước; trên bề mặt có 01 vùng dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, bám dính chất màu nâu, kích thước (7 x 14)cm. Mặt dưới của chân bên phải thanh giàn giáo trên cùng (so với thùng xe) bị xô đẩy theo chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên; trên bề mặt có 01 vùng dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, bám dính chất màu nâu, kích thước (7 x 12,5)cm.

+ Mặt dưới của chân bên trái thanh giàn giáo thứ hai tính từ trên xuống dưới (so với thùng xe) có 01 vùng dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, kích thước (12 x 7)cm. Mặt dưới của chân bên phải thanh giàn giáo thứ hai tính từ trên xuống dưới (so với thùng xe) bị xô đẩy từ sau ra trước, từ dưới lên trên. Trên bề mặt có 01 vùng dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, bám dính chất màu nâu, kích thước (12 x 7)cm.

+ Tâm giữa 02 vùng dấu vết trên 02 chân thanh giàn giáo thứ nhất cách nhau 128 cm. Tâm giữa 02 vùng dấu vết trên 02 chân thanh giàn giáo thứ hai cách nhau 147 cm.

✓ Bộ phận trộn bê tông:

+ Thanh kim loại phía sau của khung đỡ máy trộn bê tông bị xô đẩy từ sau ra trước, kích thước (78 x 12)cm.

+ Bánh xe phía sau bên phải của xe máy cày bị đứt rời khỏi xe.

+ Động cơ của máy trộn bê tông bị đứt rời khỏi xe.

✓ Bộ phận điều khiển gồm: động cơ, hệ thống lái và hệ thống truyền tải lực bị đứt gãy, đứt rời khỏi xe.

\* Kết quả khám nghiệm tử thi anh Vũ Hương Nguyên.

✓ Vùng đầu phía bên trái cách trên sau đỉnh vành tai trái 11,5cm, cách trên đường chân tóc gáy 17,5cm có 01 vết thương kích thước (6x2,7)cm.

✓ Vùng đầu phía bên trái cách trên trước đỉnh vành tai trái 12cm, cách trên đường chân tóc trán 4,5cm có 01 vết thương kích thước (5,5x0,6)cm.

✓ Toàn bộ vùng trán, mặt, cằm, cổ phía trước bị xây xước, xây xát, rách da, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (28x23)cm, trên vùng này có các vết thương sau:

+ Vết một: Vùng trán phía bên phải cách thẳng trên đầu ngoài cùng lông mày phải 05cm, kích thước (7,5 x 3)cm.

+ Vết hai: Vùng trán phía bên trái cách thẳng trên đầu trong lông mày trái 3,5cm kích thước (5x1)cm.

+ Vết ba: Ngay sát dưới cánh mũi trái kích thước (12,5x8,5)cm, tương ứng với vùng này, xương hàm trên và xương hàm dưới bị gãy.

✓ Vùng ngực phía bên phải cách thẳng dưới núm vú phải 8cm có 01 (một) vết xây xát, mất lớp thượng bì da, kích thước (3x0,7)cm.

✓ 1/3 trên, trước, ngoài cánh tay phải cách trên mồm trâm quay 37cm có 01 (một) vết xây xát, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (1,5x2)cm.

✓ Từ 1/3 dưới, trước đùi phải xuống đến 1/3 giữa trước cẳng chân phải bị xây xát, xây xước mất lớp thượng bì da, sưng phù nề, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (14 x 24)cm. Tương ứng với vùng này xương đùi phải bị gãy ở vị trí 1/3 dưới, hai xương xương cẳng chân bị gãy ở vị trí 1/3 giữa.

✓ Ngay đầu gối trái có 01 (một) vùng xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục, kích thước (15,5 x 11)cm. Trên vùng này có 01 (một) vết thương kích thước (8 x 1,5)cm.

✓ Toàn bộ vùng lưng bị xây xát, xây xước, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (38 x 28)cm.

✓ 1/3 dưới, sau đùi chân phải cách trên gót chân phải 50cm có 01 (một) vùng xây xát, mài miết, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (9,5 x 5)cm.

✓ 1/3 dưới, sau cẳng chân trái cách trên gót chân 16cm có 01 (một) vùng xây xát, mất lớp thượng bì da, bầm tụ máu không liên tục kích thước (8,5 x 4,5)cm.

✓ Mổ tử thi (hoặc một phần tử thi): Tương ứng với vết thương ở vùng đầu phía bên trái, vùng trán phía bên phải, vùng trán phía bên trái tổ chức dưới da bị bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ sập, máu và tổ chức não chảy ra ngoài qua đường vỡ xương và vết thương.

✓ Tất cả các dấu vết mô tả trên có hình không xác định, rìa và thành vết thương đứt không gọn, bầm tụ máu.

\* Tại Bản Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 287/KLGD- KTHS (DVCH) ngày 03/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Nguyên nhân chết của ông Vũ Hương N là Vỡ, sập xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não; gãy xương hàm trên, xương hàm dưới, xương đùi phải và hai xương cẳng chân phải do đa chấn thương.

\* Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 03/KLGD-KTHS (DVCH) ngày 26/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định:

Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R – 025.11 và xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi di chuyển cùng chiều trên đường Quốc lộ 48 theo hướng Đông – Tây (hướng từ huyện Diễn Châu đi huyện Nghĩa Đàn).

Xe ô tô biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R – 025.11 và xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi va chạm với nhau. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở phần đường phía Bắc đường Quốc lộ 48, phần đường bên phải theo hướng từ huyện Diễn Châu đi huyện Nghĩa Đàn.

- Trên phương tiện:

+ Trên xe ô tô biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R – 025.11 là ở mặt trước phần đầu kéo mang biển kiểm soát 37C – 357.29.

+ Trên xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi là ở mặt sau đuôi xe lôi.

- Không đủ cơ sở xác định góc độ va chạm giữa hai phương tiện.

- Không đủ cơ sở xác định tốc độ di chuyển của xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc mang biển kiểm soát 37R – 025.11 ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn.

\* Việc tạm giữ và xử lý phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 37C-357.29 kéo theo rơ-moóc mang biển kiểm soát 37R – 025.11 qua xác minh chiếc xe trên thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn Thương mại vận tải Huy Hưng Thịnh, địa chỉ số x, ngõ z, đường T3, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Sau khi tạm giữ để điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành trả lại chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

- Đối với 02 chiếc xe rùa, đã qua sử dụng và bám nhiều xỉ bê tông xi măng; 12 chiếc khung giàn giáo bằng kim loại, đã qua sử dụng và bám nhiều xỉ bê tông xi măng; 26 chiếc giằng giáo bằng kim loại, đã qua sử dụng và bám nhiều xỉ bê tông xi măng, sau khi tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện gia đình Vũ Hương N theo quy định.

- Đối với chiếc xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi đang bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu.

\* Về trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, Nguyễn Xuân M đã tự nguyện bồi thường cho ông Vũ Hương N tổng số tiền 370.000.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Vũ Hồng C, bà Tạ Thị H và chị Nguyễn Thị L đều thống nhất không yêu cầu gì về bồi thường dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M ở mức thấp nhất để bị cáo được có cơ hội sửa chữa sai lầm, lao động tái thiết cuộc sống.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại vận tải Huy Hưng Thịnh, địa chỉ số x, ngõ z, đường T3, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, sơn màu nâu, biển kiểm soát 37C – 357.29 kéo theo rơ moóc nhãn hiệu DOOSUNG, sơn màu xanh, biển kiểm soát 37R – 025.11. Quá trình điều tra, Công ty có đơn từ chối định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số 99/CT-VKS-DC ngày 29 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân M về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Xuân M và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi tư) đến 30 (ba mươi) tháng.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự, nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu hóa giá **một chiếc xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi** để nộp vào ngân sách Nhà Nước. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 400135048663, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 28/9/2018 mang tên Nguyễn Xuân M.

- Án phí: Áp dụng Nghị quyết 326, buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thực hiện đúng như nội dung cáo trạng truy tố và nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động “Điều tra” “Truy tố”, đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định về dấu vết trên phương tiện và hiện trường; và phù hợp với các chứng cứ tài liệu điều tra khác có tại hồ sơ vụ án. Bị cáo Nguyễn Xuân M có Giấy phép lái xe hạng FC số 400135048663 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 28/9/2018. Vào khoảng 05 giờ 10 phút ngày 22/11/2020, tại Km11+480m Quốc lộ 48 thuộc địa phận xã Lm, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. M điều khiển xe ô tô tải đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, sơn màu nâu, BKS 37C-357.29 kéo theo rơ-mooc nhãn hiệu DOOSUNG sơn màu xanh, BKS 37R-025.11 di chuyển trên phần đường phía Bắc theo hướng từ Diễn Châu – Nghĩa Đàn, do không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của mình nên đã xảy ra va chạm với xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi do ông Vũ Hương N điều khiển. Hậu quả: ông N tử vong tại chỗ; các phương tiện hư hỏng. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 287/KLGD-KTHS (DVCH) ngày 03/12/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Nguyên nhân chết của ông Vũ Hương N: Vỡ, sập xương hộp sọ, dập não, xuất huyết não; gãy xương hàm trên, xương hàm dưới, xương đùi phải và hai xương cẳng chân phải do đa chấn thương.

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Hành vi thực hiện không đúng các quy tắc giao thông đường bộ của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp gây hậu quả về tính mạng, tài sản của người khác, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn công cộng. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, áp dụng mức hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo là cần thiết, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong cộng đồng xã hội.

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau khi xảy ra tai nạn, tự nguyện bồi thường toàn bộ tổn thất về tính mạng, tinh thần và tài sản cho người bị hại với tổng số tiền 370.000.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu đồng). Đại



diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mà Hội đồng cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Xét bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng ổn định, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên không nhất thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ niềm tin để bị cáo sửa chữa sai lầm, cải tạo thành người công dân tốt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5]. Xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy cày kéo theo xe lôi là phương tiện tự chế của ông Vũ Hương N đã vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; nên cần tịch thu hóa giá nộp vào Ngân sách nhà nước như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 400135048663, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 28/9/2018 mang tên Nguyễn Xuân M.

[6]. Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lý trên.***

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân M 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/5/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân M cho Ủy ban nhân dân (UBND) xã K, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo được hưởng án treo

có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với UBND xã (phường) khi có yêu cầu. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Về biện pháp tư pháp:**

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 400135048663, do Sở GTVT tỉnh Nghệ An cấp ngày 28/9/2018 mang tên Nguyễn Xuân M.

Tịch thu hóa giá nộp vào Ngân sách nhà nước một chiếc xe máy cày kéo tự chế kéo theo xe lôi, gồm: Bộ phận điều khiển, bộ phận trộn bê tông và xe lôi, hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số NK 0117, ngày 29/4/2021.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Xuân M phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Noinhận:**

- Bị cáo; Người TGTT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đoàn Thị Kiều Hương**